



THỎA THUẬN HỢP TÁC

«26» 11 2021 № 419-63/26

giữa

Cục chính sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục
đại học «Trường Đại học nghiên cứu Xây dựng
Quốc gia Mátxcova» NIU MGSU
(Liên bang Nga)

và

Viện Kiến trúc Quốc gia
(VIAr)
(Việt Nam)

Viện Giáo dục Đại học quốc gia - Đại học Xây dựng Quốc gia Mátxcova (Đại học nghiên cứu quốc gia) (MGSU) do Hiệu trưởng Pavel A. Akimov làm đại diện và Viện Kiến trúc quốc gia (VIAr) do Viện trưởng Đỗ Thanh Tùng làm đại diện, sau đây gọi tắt là các Bên, mong muốn phát triển và tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực cùng quan tâm: văn hóa, khoa học và giáo dục, góp phần phát triển kinh tế và xã hội của cả hai nước và đưa các trường đại học hội nhập vào không gian khoa học và giáo dục thế giới, với các Thỏa thuận sau:

ĐỐI TƯỢNG CỦA THỎA THUẬN

Các Bên sẽ đóng góp vào sự hợp tác cùng có lợi, xây dựng và hiện thực hóa các chương trình khoa học và giáo dục, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, cung cấp mọi điều kiện cần thiết trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi.



ДОГОВОР О СОТРУДНИЧЕСТВЕ

«26» 11 2021 № 419-63/26

между

Федеральное государственное бюджетное
образовательное учреждение
высшего образования
«Национальный исследовательский
Московский государственный
строительный университет»
НИУ МГСУ
(Российская Федерация)

и

Вьетнамский институт архитектуры
(ВИАр)
(Социалистическая Республика Вьетнам)

Федеральное государственное бюджетное
образовательное учреждение высшего
образования «Национальный
исследовательский Московский
государственный строительный
университет» (НИУ МГСУ) в лице ректора
Акимова П.А. и Вьетнамский институт
архитектуры (ВИАр), в лице генерального
директора До Тхань Тунг, в дальнейшем
именуемые Сторонами, желая развивать и
укреплять взаимовыгодное сотрудничество
между двумя странами в области культуры,
науки и образования, внося тем самым вклад
в экономическое и социальное развитие
обеих стран и обеспечивая интеграцию
университетов в мировое научно-
образовательное пространство, заключили
договор о нижеследующем:

ПРЕДМЕТ ДОГОВОРА

Стороны будут содействовать
взаимовыгодному сотрудничеству,
направленному на разработку и
актуализацию научных и инновационных
образовательных программ, обеспечение
высококачественной подготовки,
переподготовки, повышения квалификации
специалистов, на основе принципов
равноправия и взаимной выгоды, создавая
для этого необходимые условия.

NGUYÊN TÁC HỢP TÁC

Hợp tác trong khuôn khổ Thỏa thuận này sẽ được căn cứ vào pháp luật của hai nước, về các thỏa thuận quốc tế, và sẽ được điều chỉnh cho phù hợp

LĨNH VỰC HỢP TÁC

Các lĩnh vực hợp tác song phương sẽ được lựa chọn trên cơ sở đóng góp vào sự phát triển văn hóa, khoa học và giáo dục ở cả hai bên

HÌNH THỨC HỢP TÁC

Hợp tác trong các khuôn khổ của Thỏa thuận này có thể được thực hiện dưới các hình thức sau:

- Thực hiện các chương trình và dự án nghiên cứu chung;
- Thành lập các nhóm nghiên cứu ngắn hạn chung cho các báo cáo và thực hiện đề tài nghiên cứu;
- Sự tham gia của các nhà khoa học và chuyên gia cá nhân từ một trong các Bên vào công việc nghiên cứu của Bên kia;
- Phát triển và thực hiện các chương trình giáo dục chung;
- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề chung về khoa học và phương pháp luận, “hội đàm bàn tròn”, các cuộc họp và triển lãm cùng quan tâm do mỗi Bên tiến hành;
- Các bài giảng và các nhà khoa học trao đổi để cung cấp các bài giảng, nâng cao trình độ, sắp xếp các cuộc hội thảo và tham vấn;
- Trao đổi sinh viên, thạc sĩ, nghiên cứu sinh, thực tập sinh và các nhà khoa học trẻ để học tập, đào tạo khoa học trong các lĩnh vực cùng quan tâm;
- Chia sẻ kiến thức khoa học và kỹ thuật, tài liệu, tài liệu và cơ sở dữ liệu thư mục;
- Chuẩn bị và xuất bản các bài báo, báo cáo và sách khoa học và kỹ thuật chung, là kết quả trực tiếp của sự hợp tác trong khuôn khổ của Thỏa thuận này.

Sự hợp tác có thể được thực hiện dưới các hình thức phối hợp khác, giúp thực hiện Thỏa thuận hiện

ПРИНЦИПЫ ВЗАИМООТНОШЕНИЯ СТОРОН

Сотрудничество в рамках настоящего Договора будет основываться на законодательстве обеих стран, на межгосударственных договорах и будет регулироваться ими

НАПРАВЛЕНИЯ СОТРУДНИЧЕСТВА

Направления двухстороннего сотрудничества будут определяться исходя из интересов развития культуры, науки и образования в обеих странах.

ФОРМЫ СОТРУДНИЧЕСТВА

Сотрудничество в рамках настоящего Договора может реализовываться в следующих формах:

- осуществление совместных научно-исследовательских программ и проектов;
- формирование совместных временных научных коллективов для обоснования и выполнения научно-исследовательских работ;
- привлечение отдельных ученых и специалистов одной из Сторон к выполнению работ другой Стороны;
- разработка и реализация совместных образовательных программ;
- проведение совместных научных и научно-методических конференций, семинаров, симпозиумов, «круглых столов», встреч и выставок, представляющих взаимный интерес и которые может проводить каждая из сторон;
- обмен преподавателями и научными сотрудниками для чтения лекций, повышения квалификации, проведения семинаров и консультаций;
- обмен студентами, магистрами, аспирантами, докторантами и молодыми учеными для учебы, научной стажировки в областях, представляющих взаимный интерес;
- обмен научно-технической информацией, документацией, литературой и библиографическими изданиями;
- подготовка и публикация совместных научно-технических журнальных статей, докладов и книг, являющихся непосредственным результатом сотрудничества в рамках настоящего Договора.

Сотрудничество может осуществляться также в иных взаимосогласованных формах, обеспечивающих реализацию настоящего Договора. При выборе и определении форм поддержки конкретных совместных исследований Стороны руководствуются

tại. Các Bên được hướng dẫn bởi lợi ích phát triển khoa học và thực tế của chủ đề đối với sự phát triển kinh tế và xã hội của cả hai quốc gia.

ĐIỀU KIỆN HỢP TÁC

Nội dung của hợp tác và các điều kiện tổ chức, bao gồm:

- Tài trợ cho hợp tác;
- Sử dụng các kết quả của công việc nghiên cứu chung;
- Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ;
- Chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin chia sẻ với nhau trong quá trình hợp tác;
- Phương pháp vận hành các đối tượng khoa học kỹ thuật và thiết bị khoa học sử dụng chung;
- Các điều khoản nhiệm vụ học tập sẽ do các Bên điều phối trực tiếp, dựa trên các thỏa thuận và hợp đồng cá nhân.

Thỏa thuận này không có nghĩa vụ về mặt kinh tế hoặc các nghĩa vụ khác.

Thời gian và điều khoản hoặc các chương trình và dự án hợp tác riêng lẻ, phương tiện thực hiện, các điều khoản tài chính và các câu hỏi khác sẽ được xác định trong các Thỏa thuận và hợp đồng riêng lẻ. Các Thỏa thuận và hợp đồng đó sẽ được ký kết phù hợp với luật pháp và quy định của cả hai quốc gia.

Để hỗ trợ việc điều phối hợp tác và đảm bảo thực hiện có hiệu quả Thỏa thuận hiện tại, mỗi Bên phân công một cán bộ chịu trách nhiệm kiểm soát việc hợp tác và thông báo cho nhau về điều đó bằng văn bản.

ĐIỀU KHOẢN HIỆU LỰC CỦA THỎA THUẬN, THỦ TỤC GIA HẠN, SỬA ĐỔI VÀ CHẤM DỨT THỎA THUẬN

Thỏa thuận hợp tác hiện tại có hiệu lực kể từ ngày được hai Bên ký kết.

Thỏa thuận hiện tại có giá trị ràng buộc trong thời hạn 5 năm và có thể được gia hạn thêm thời gian nữa khi có sự đồng ý bằng văn bản của các bên, tuy nhiên, sau thời hạn ban đầu, một trong hai bên có thể chấm dứt thỏa thuận bằng cách thông báo bằng văn bản trước 6 tháng về ý định đó.

исключительно интересами развития науки и актуальностью тематики для экономического и общественного прогресса обеих стран.

УСЛОВИЯ СОТРУДНИЧЕСТВА

Содержание сотрудничества и его организационные условия, включая:

- финансирование сотрудничества;
- использование результатов совместных научно-исследовательских работ;
- защиту интеллектуальной собственности;
- ответственность за достоверность информации, передаваемой друг другу в процессе сотрудничества;
- порядок эксплуатации научно-технических объектов и научного оборудования совместного пользования;
- условия командирования ученых и специалистов будут согласовываться непосредственно Сторонами на основе отдельных соглашений, договоров, контрактов.

Данный Договор не содержит финансовых или иных обязательств.

В отдельных соглашениях, договорах и контрактах будут определяться сроки и условия реализации конкретных программ и проектов сотрудничества, пути их осуществления, финансовые условия и рассматриваться иные необходимые вопросы. Такие соглашения, договоры и контракты будут заключаться в соответствии с законами и правилами обеих стран.

В целях координации сотрудничества, а также обеспечения эффективной реализации настоящего Договора Стороны назначают сотрудника, ответственного за контроль над сотрудничеством, и информируют друг друга об этом в письменной форме.

СРОКИ ДЕЙСТВИЯ ДОГОВОРА, ПОРЯДОК ЕГО ПРОДЛЕНИЯ, ИЗМЕНЕНИЯ И РАСТОРЖЕНИЯ

Настоящий Договор вступает в силу с даты его подписания обеими сторонами.

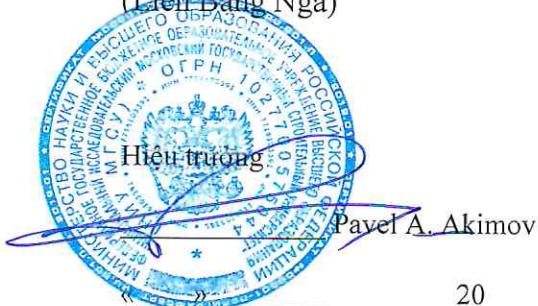
Договор будет действовать в течение пятилетнего периода и может возобновляться для дальнейших сроков путем взаимного письменного согласия каждой стороны, однако после начального периода каждая из сторон может расторгнуть договор, письменно уведомив об этом за 6 месяцев.

Những thay đổi hoặc chấm dứt của Thỏa thuận hiện tại sẽ không có hiệu lực đối với các dự án đang hoạt động, dựa trên nó. Việc thực hiện nó sẽ tiếp tục theo các điều khoản đã thỏa thuận.

Thỏa thuận này được ký thành hai bản: mỗi Bên giữ một bản. Cả hai bản đều có hiệu lực pháp lý ngang nhau.

ĐỊA CHỈ PHÁP LÝ CỦA CÁC BÊN

Cục chính sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục đại học «Trường đại học nghiên cứu Xây dựng Quốc gia Mátxcova»
NIU MGSU
(Liên Bang Nga)



129337, Russia, Moscow,
Yaroslavskoye shosse, 26
Tel / fax: +7(495) 781-80-07
PSRN: 1027700575044
TIN: 7716103391
e-mail: kanz@mgsu.ru
shvedovsa@mgsu.ru

Viện Kiến trúc Quốc gia (VIAr)
(Việt Nam) ✓



10000, Việt Nam, Thành phố Hà Nội, quận Ba Đình, phố Đội Cấn, số 389
Tel / fax: +84(43) 767-38-81 / +84 (43) 767-38-80
e-mail: vienktqg@gmail.com

Изменения или прекращение действия настоящего Договора не будут влиять на начатые на его основе проекты, реализация которых будет продолжена на согласованных условиях.

Настоящий Договор составлен в двух экземплярах, по одному для каждой из Сторон. Все экземпляры обладают одинаковой юридической силой.

ЮРИДИЧЕСКИЕ АДРЕСА

Федеральное государственное бюджетное образовательное учреждение высшего образования
«Национальный исследовательский Московский государственный строительный университет»



129337, Россия, г. Москва,
Ярославское шоссе, д. 26
тел./факс: +7(495) 781-80-07
ОГРН: 1027700575044
ИНН: 7716103391
e-mail: kanz@mgsu.ru
shvedovsa@mgsu.ru

Вьетнамский институт архитектуры
(VIAr)
(Социалистическая Республика Вьетнам) ✓



★10000, Вьетнам, г. Ханой, район Бадинь,
ул. Дой Кан, д. 389
т.ел./факс: +84(43) 767-38-81 / +84 (43) 767-38-80
e-mail: vienktqg@gmail.com